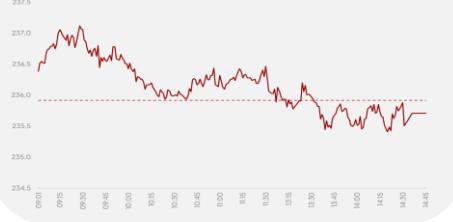


ÁP LỰC CHỐT LỖI VÙNG 1.300

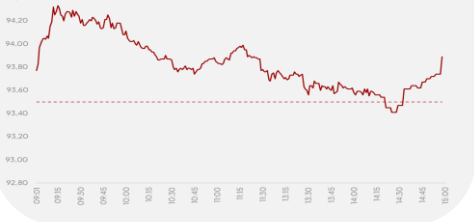
VN-Index
 1D **1.290,92** (0,57) (0,04%)
 YTD **160,99** 14,2%
 GTGD (tỷ đồng) 21.563
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **249,56**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.302.325



HNX-Index
 1D **235,71** (0,21) (0,09%)
 YTD **4,67** 2,02%
 GTGD (tỷ đồng) 1.738
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(19,44)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 330.781



Upcom-Index
 1D **93,90** 0,40 0,43%
 YTD **6,86** 7,9%
 GTGD (tỷ đồng) 829,9
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(0,51)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.445.073



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,57 điểm (-0,04%) về mức 1.290,92 điểm; HNX-Index giảm 0,21 điểm (-0,09%) về mức 235,71 điểm; Upcom tăng 0,39 điểm (+0,42%) lên mức 93,9 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 956,80 triệu cổ phiếu, tương đương 21.563 tỷ VND, giảm 0,63% so với phiên hôm trước và tăng 12,40% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng gần 250 tỷ đồng trên HOSE. Lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu FPT, TPB, VNM,... Ở phía ngược lại, lực bán ròng tập trung ở các cổ phiếu VPB, HPG, MWG...

Chiến lược giao dịch VN-Index đã gần đạt 1.300 điểm nhưng không thành công và quay đầu do thiếu đồng thuận từ thị trường. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức cao, đồng thời khối ngoại mua ròng phiên thứ ba liên tiếp, tuy nhiên áp lực chốt lời tăng mạnh. Mặc dù vậy, xu hướng tăng vẫn được duy trì trong thời gian tới, nhưng để vượt qua ngưỡng 1.300 điểm, thị trường cần thêm động lực. Nhà đầu tư có thể giải ngân vào các nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ sự phục hồi của nền kinh tế chung khi có nhịp điều chỉnh.

Về kỹ thuật, chỉ số VN-Index giao động quanh 1.290 điểm, vùng cản 1.295 - 1.300 kết hợp đường MA10 vượt MA20 phát tín hiệu chốt lời ngắn hạn, trong khi đường MACD dù tích cực nhưng có dấu hiệu chậm lại.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	102,92	134.200	-0,07
TPB	96,13	16.900	1,50
VNM	78,83	71.000	0,42
SSI	60,99	27.600	0,36
CTG	43,46	37.000	1,65

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VPB	160,74	19.750	0,77
HPG	72,48	26.050	0,00
MWG	67,82	67.500	-1,17
HDG	24,34	28.200	-2,25
IDC	22,49	58.100	-1,36

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	63,08	Mua
MFI	60,04	Mua
MA10	1.272,18	Mua
MA20	1.269,47	Mua
MA50	1.255,54	Mua
MA100	1.264,37	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

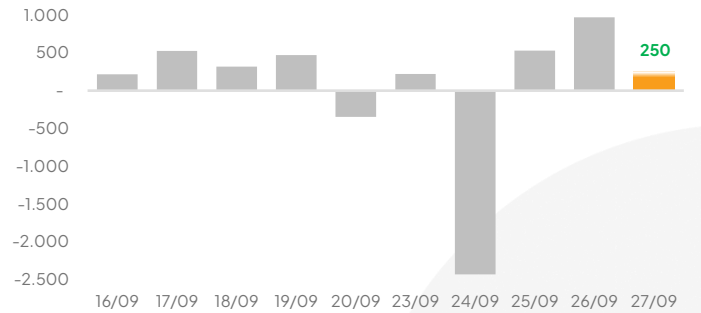
VN-Index giảm 0,57 điểm (-0,04%) về mức 1.290,92 điểm; HNX-Index giảm 0,21 điểm (-0,09%) về mức 235,71 điểm; Upcom tăng 0,39 điểm (+0,42%) lên mức 93,9 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 956,80 triệu cổ phiếu, tương đương 21.563 tỷ VND, giảm 0,63% so với phiên hôm trước và tăng 12,40% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, STB (+2,60%); EIB (+3,63%); SHB (+2,33%) là những mã có tác động tích cực nhất.

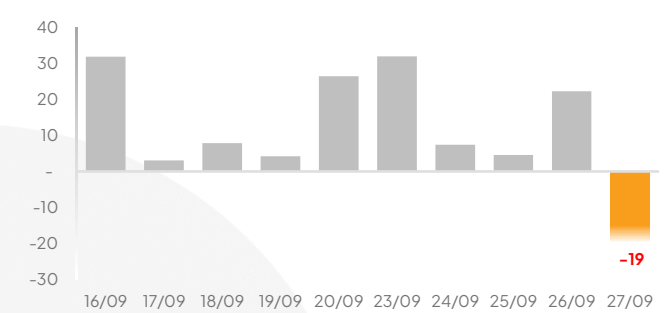
Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

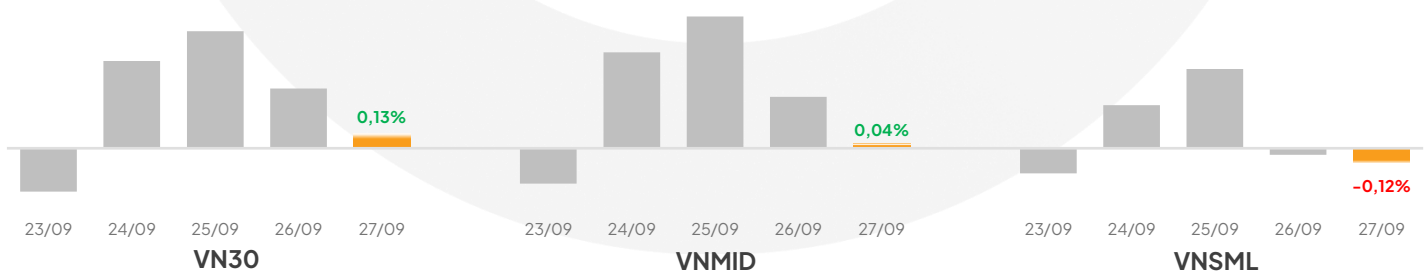


Khối ngoại tiếp tục ghi nhận mức mua ròng 250 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực mua ròng tiếp tục tập trung khối lượng lớn ở các cổ phiếu TPB, VNM, theo sau là cổ phiếu FPT, SSI, CTG ... Ở chiều ngược lại, lực bán ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu VPB, HPG, theo sau là các cổ phiếu MWG, HDG, BID, ...

VN-Index ghi nhận một phiên giảm điểm nhẹ -0,57 điểm trong phiên hôm nay sau khi cố chinh phục mốc 1.300 điểm. Chỉ số VN-Index đã ghi nhận đà tăng điểm tích cực vào đầu phiên sáng với lực mua tăng mạnh đưa chỉ số vượt nhẹ mốc 1.300 trước khi lực chốt lời gia tăng kéo chỉ số về quanh mức tham chiếu. Với lực bán áp đảo trên độ rộng của thị trường, tâm lý thận trọng gia tăng kéo chỉ số về dưới mức tham chiếu. Điểm sáng là thanh khoản vẫn duy trì được ở mức tăng vượt bật và nước ngoài đẩy mạnh sức mua ròng vào cuối phiên chiều đã hỗ trợ phần nào tâm lý chung và đưa chỉ số về mốc hỗ trợ 1.290 điểm kết phiên. Về kỹ thuật, chỉ số VN-Index thành công chạm mốc lịch sử 1.300, tuy nhiên, vùng cản 1.295 - 1.300 trong phiên hôm nay gia tăng áp lực lên chỉ số VN-Index kéo chỉ số về kiểm nghiệm vùng hỗ trợ 1.285 - 1.290. Đường MA10 ngày vượt đường MA20 ngày phát tín hiệu chốt lời ngắn hạn trong khi đường MACD dù vẫn phát tín hiệu tích cực nhưng đã có dấu hiệu chậm lại. Nhà đầu tư nên hạn chế giải ngân thêm trong giai đoạn này và ưu tiên theo dõi điểm mua của các nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ sự phục hồi của nền kinh tế chung.

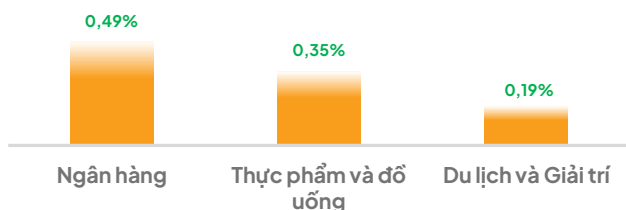
Nhóm vốn hóa nhỏ của chỉ số VN-Index ghi nhận giảm trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



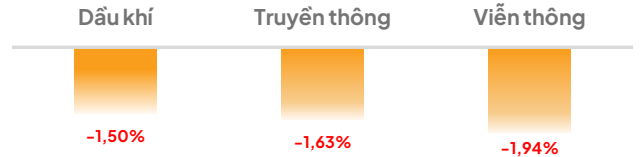
Ngành Ngân Hàng tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Viễn thông suy giảm

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Ngân hàng duy trì được đà tăng mạnh nhất trong các ngành dẫn dắt bởi cổ phiếu tác động tích cực như CTG (+0,78 điểm) tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index, STB (+0,39 điểm), EIB (+0,29 điểm), VPB (+0,29 điểm), SHB (+0,22 điểm), TCB (+0,17 điểm) và TPB (+0,16 điểm). Theo sau là Ngành Thực phẩm và đồ uống dẫn dắt bởi cổ phiếu VNM (+0,15 điểm). Ngành Du lịch và Giải trí lọt top tác động tích cực nhưng không ghi nhận cổ phiếu tác động lớn lên chỉ số VN-Index.. Ở chiều ngược lại, Ngành Viễn thông và Truyền thông tiếp tục trong top tác động ít tích cực với khối lượng giao dịch không đáng kể. Ngành Dầu khí lọt top ít tích cực nhất chịu áp lực bởi các cổ phiếu GAS (-0,29 điểm) và PLX (-0,20 điểm). Ngành Bất động sản hôm nay ghi nhận cổ phiếu VHM (-1,06 điểm) tác động tiêu cực nhất lên chỉ số VN-Index.

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Thông tư 44/2024/TT-NHNN có hiệu lực từ tháng 10/2024 đã bổ sung thêm đối tượng tham gia mua bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước.

Thông tư 44 sửa đổi khoản 2 Điều 2 Thông tư 16/2019/TT-NHNN quy định về phát hành tín phiếu Ngân hàng Nhà nước. Đây là nội dung liên quan đến đối tượng áp dụng. Đó là, Ngân hàng Nhà nước; ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính tổng hợp, công ty tài chính chuyên ngành, ngân hàng hợp tác xã, ngân hàng chính sách (sau đây gọi là tổ chức tín dụng); Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam.

Ngân hàng Nhà nước vừa mua vừa bán tín phiếu trên thị trường mở Lãi suất tín phiếu Ngân hàng Nhà nước bán ra nhích tăng nhẹ

Cơ sở để đưa ra các quy định mới nêu trên là trước đây Luật Các tổ chức tín dụng cũ không đề cập đến “công ty tài chính”. Tuy nhiên, Luật Các tổ chức tín dụng 2024 đã bổ sung quy định về công ty tài chính tổng hợp và công ty tài chính chuyên ngành tại Khoản 12, 13 Điều 4.

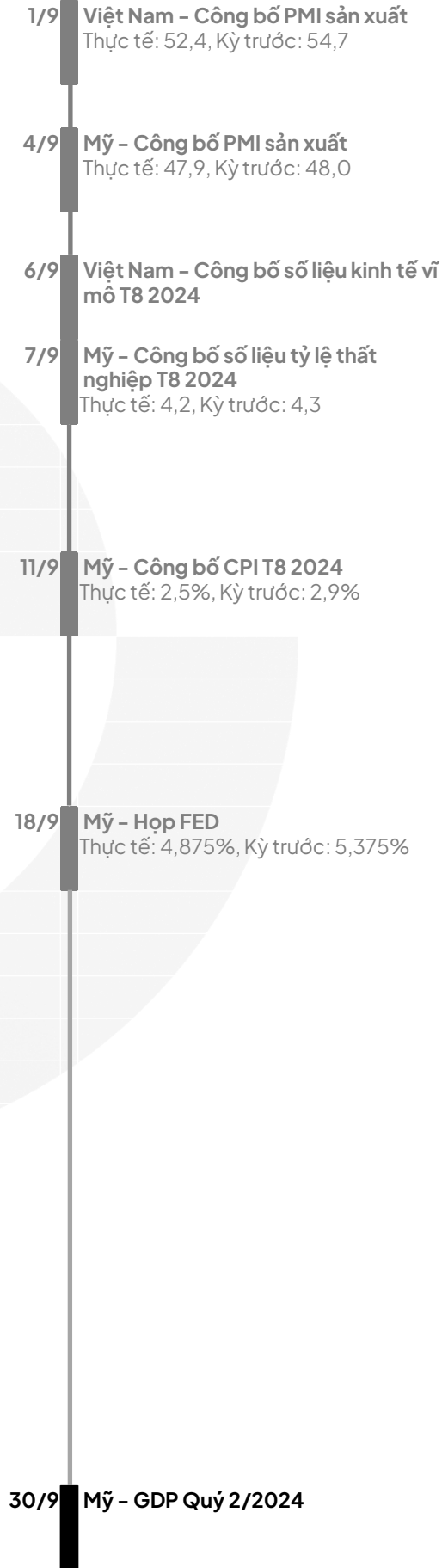
Theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024, công ty tài chính chuyên ngành là loại hình tổ chức tín dụng phi ngân hàng có hoạt động chính thuộc một trong các lĩnh vực bao thanh toán, tín dụng tiêu dùng, cho thuê tài chính theo quy định của Luật này. Công ty tài chính tổng hợp là loại hình tổ chức tín dụng phi ngân hàng thực hiện các hoạt động theo quy định tại Mục 3 Chương V của Luật này. Như vậy, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 cho phép công ty tài chính tổng hợp và công ty tài chính chuyên ngành được mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước.

Ngoài các nội dung nêu trên, các hoạt động khác của thị trường mở vẫn tiếp tục thực hiện quy định tại Thông tư 16, trong đó về phương thức phát hành, Ngân hàng Nhà nước được phát hành theo phương thức đấu thầu hoặc phương thức bắt buộc.

Thông tin Doanh nghiệp

DXG: Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh thông tin về thay đổi sở hữu của nhóm đầu tư nước ngoài có liên quan là cổ đông lớn, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% cổ phiếu trở lên đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Xanh. Theo đó, ngày 20/9/2024 Dragon Capital đã bán ròng 850 nghìn cổ phiếu DXG thông qua 3 thành viên. Cụ thể, Amersham Industries Limited và Norges Bank cùng bán 500 nghìn cổ phiếu DXG, ngược lại KB Vietnam Focus Balanced Fund mua vào 150 nghìn cổ phiếu DXG. Sau giao dịch, quỹ ngoại Dragon Capital giảm tỷ lệ sở hữu vốn DXG từ hơn 11,07%, tương đương hơn 79,8 triệu cổ phiếu xuống còn hơn 10,95% với hơn 78,9 triệu cổ phiếu. Tạm tính theo giá cổ phiếu DXG đóng cửa phiên 20/9 tại mức 15.600 đồng/cổ phiếu, ước tính Dragon Capital thu về hơn 13 tỷ đồng sau khi hạ tỷ lệ sở hữu DXG xuống dưới 11%. Năm 2024, Đất Xanh đặt mục tiêu doanh thu 3.900 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 226 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt dự kiến 10%.

NKG: Thép Nam Kim vừa công bố nghị quyết của hội đồng quản trị về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Trước đó, Thép Nam Kim thông qua kế hoạch chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 50%, tương ứng cổ đông sở hữu 2 cổ phiếu được quyền mua thêm 1 cổ phiếu mới với giá phát hành 12.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian dự kiến triển khai từ quý III đến quý IV/2024, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Như vậy, với 263,3 triệu cổ phiếu đang lưu hành, Thép Nam Kim dự kiến sẽ chào bán thêm 131,6 triệu cổ phiếu để huy động 1.579,7 tỷ đồng. Toàn bộ số tiền huy động được dùng để góp vốn vào Công ty TNHH Tôn Nam Kim Phú Mỹ để đầu tư dự án Nhà máy Thép tấm lợp Nam Kim Phú Mỹ. Dự án dự kiến giải ngân từ quý IV/2024 đến quý I/2025, với tổng vốn đầu tư 4.500 tỷ đồng. Lũy kế nửa đầu năm 2024, Thép Nam Kim ghi nhận doanh thu đạt 10.952 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế đạt 460 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt gần 370 tỷ đồng, tăng 386% so với cùng kỳ năm trước.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	LPB	Theo dõi	28,1-29,2			32.500	27.200			
2	GAS	Theo dõi	72,8-73,5			79.300	69.600			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	MWG	Nắm giữ	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500			6,3%
2	FPT	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			11,8%
3	DGW	Nắm giữ	57,0-59,0	16/8/2024	59.000	67.000	55.100			7,7%
4	DGC	Nắm giữ	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000			4,3%
5	FRT	Nắm giữ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000			-0,2%
6	BCM	Nắm giữ	69,5-71	11/9/2024	70.800	79.800	66.750			0,7%
7	PCI	Nắm giữ	28-28,5	17/9/2024	28.200	31.800	26.900			3,4%
8	PNJ	Nắm giữ	96,2-99	17/9/2024	99.200	115.000	93.000			-0,2%
9	CTG	Nắm giữ	34-34,6	18/9/2024	34.800	42.900	32.600			6,3%
10	VGT	Nắm giữ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000			-0,7%
11	QNS	Nắm giữ	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000			0,8%
12	HVN	Nắm giữ	20,4-21,8	25/9/2024	21.400	25.200	19.500			0,2%
13	GMD	Nắm giữ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000			2,8%
14	SAB	Theo dõi	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800			0,4%
15	DXG	Theo dõi	15,8-16,3	27/9/2024	16.300	17.800	15.300			1,7%
16										

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BCM	Chốt lời	62,0-66,8	22/7/24	66.300	72.500	59.900	01/8/24	72.500	9,4%
2	HPG	Cắt lỗ	27,3-28,4	23/7/24	27.800	35.000	26.400	01/8/24	27.600	-0,7%
3	ACV	Cắt lỗ	111,5-117,5	30/7/24	115.000	138.000	108.800	05/8/24	110.000	-4,3%
4	PHP	Cắt lỗ	25,5-26,8	25/7/24	26.800	30.000	24.800	05/8/24	26.000	-3,0%
5	BCM	Chốt lời	65,0-67,0	06/8/24	66.700	72.500	62.700	12/8/24	72.500	8,7%
6	TNG	Chốt lời	23,0-24,5	26/7/24	24.300	27.000	21.800	12/8/24	27.700	14,4%
7	SAB	Chốt lời	53,5-55,5	16/8/2024	55.500	62.000	51.500	22/8/24	57.700	4,0%
8	GAS	Chốt lời	77,0-78,1	31/7/24	77.500	87.000	74.400	22/8/24	85.300	10,1%
9	BSR	Chốt lời	21,6-22,7	9/8/24	22.600	24.500	21.000	26/8/24	24.400	8,0%
10	BAF	Chốt lời	17,5-18,0	02/8/24	17.500	21.200	16.900	05/9/24	18.200	4,0%
11	HAH	Chốt lời	38,5-40,0	07/8/24	38.900	47.000	37.300	05/9/24	41.500	6,7%
12	REE	Cắt lỗ	67,9-69,8	23/8/2024	69.600	78.500	65.100	05/9/24	67.400	-3,2%
13	VCI	Cắt lỗ	46,2-47,5	26/8/2024	47.500	53.800	44.500	09/9/24	45.500	-4,2%
14	NTP	Chốt lời	67,8-69,5	30/8/2024	68.200	77.000	65.300	09/9/24	68.400	0,3%
15	ACB	Chốt lời	23,2-24,0	24/7/24	23.800	28.000	22.400	10/9/24	24.550	3,2%
16	DCM	Chốt lời	34,6-36,0	9/8/24	36.000	41.000	33.600	10/9/24	37.800	5,0%
17	PVT	Chốt lời	26,8-28,0	12/8/24	27.900	31.000	26.000	10/9/24	28.300	1,4%
18	CTG	Chốt lời	30,2-31,5	13/8/24	31.400	36.000	29.300	10/9/24	35.500	13,1%
19	MSN	Cắt lỗ	75,0-77,0	19/8/2024	77.100	89.500	72.700	10/9/24	77.000	-0,1%
20	VRE	Chốt lời	17,9-18,7	21/8/2024	18.700	22.600	17.300	10/9/24	20.300	8,6%
21	DPG	Chốt lời	52,2-53,5	27/8/2024	52.200	61.800	49.700	12/9/24	54.200	3,8%
22	VHC	Chốt lời	66,5-68,5	9/8/24	68.400	82.000	64.200	16/9/24	70.200	2,2%
23	VNM	Cắt lỗ	72,7-74,4	23/8/2024	74.400	88.300	69.600	16/9/24	73.000	-1,9%
24	BVH	Chốt lời	43,2-44,5	11/9/2024	42.900	48.200	41.700	16/9/24	43.200	0,7%
25	TLG	Chốt lời	51,6-53,0	06/9/2024	52.800	59.000	49.700	19/9/24	53.300	0,9%
26	NT2	Chốt lời	18,9-19,5	11/9/2024	19.500	23.000	18.300	26/9/24	20.250	3,8%
27	HDG	Chốt lời	26-27	17/9/2024	27.250	31.500	25.200	26/9/24	29.350	7,7%
28	VPB	Chốt lời	18-18,4	11/9/2024	18.050	23.000	16.800	27/9/24	20.100	11,4%
29	VCG	Chốt lời	18,0-19,3	17/9/2024	18.200	21.900	17.500	27/9/24	19.100	4,9%
30	GVR	Chốt lời	33-34,5	17/9/2024	34.750	38.600	32.000	27/9/24	36.650	5,5%



Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](#)

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.